

Số: 70/2020/QĐST- DS

TN, ngày 12 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 147, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; N quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1969, địa chỉ tổ 50, phường H, thành phố TN, ủy quyền cho ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1985, địa chỉ tổ 08, phường Q.T, thành phố TN, theo giấy ủy quyền số 6403, quyền 02TP/CC-SCC/HĐGD ngày 22/08/2019 về việc ủy quyền giải quyết toàn bộ nội dung liên quan đến vụ án dân sự. Nay nguyên đơn có đơn xin rút toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 173/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2019 về việc tranh chấp quyền sở hữu tài sản giữa:

- **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1969

Địa chỉ: tổ 50, phường H, thành phố TN

Người đại diện theo ủy quyền cho ông N: ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1985, địa chỉ tổ 08, phường Q.T, thành phố TN.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; bà Nguyễn Thị Lâm (vợ ông T). Đều trú tại tổ 50, phường H, thành phố TN

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1957. Địa chỉ tổ 45, phường H, thành phố TN

2. Nguyễn Văn D, sinh năm 1959. Địa chỉ tổ 50, phường H, thành phố TN

3. Nguyễn Thị M, sinh năm 1964. Địa chỉ xóm H1, xã C, huyện Đ, tỉnh TN

4. Nguyễn Văn S, sinh năm 1969. Địa chỉ thành phố C

5. Nguyễn Văn C1, sinh năm 1962. Địa chỉ tổ 49, phường H, thành phố TN

6. Nguyễn Văn C2, sinh năm 1964. Địa chỉ tổ 52, phường H, thành phố TN

7. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966. Địa chỉ tổ 49, phường H, thành phố TN

8. Nguyễn Văn K1, sinh năm 1969. Địa chỉ tổ 49, phường H, thành phố TN

9. Nguyễn Văn H3, sinh năm 1972. Địa chỉ tổ 48, phường H, thành phố TN
10. Nguyễn Thị H4, sinh năm 1974. Địa chỉ tổ 49, phường H, thành phố TN
11. Nguyễn Thị T3, sinh năm 1976. Địa chỉ tổ 49, phường H, thành phố TN
12. Nguyễn Thị C3, sinh năm 1978. Địa chỉ tổ 35, phường H, thành phố TN
13. Nguyễn Thị M1, sinh năm 1980. Địa chỉ xóm Đồng Liên, thành phố TN
14. Hoàng Thị L. Địa chỉ tổ 50, phường H, thành phố TN
15. Hà Thị S1, sinh năm 1928. Địa chỉ tổ 50, phường H, thành phố TN
16. Nguyễn Thị D, sinh năm 1942. Địa chỉ tổ 50, phường H, thành phố TN

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả ông Nguyễn Văn N (ông Nguyễn Văn T1 nộp) số tiền tạm ứng án phí 5.000.000đ (Năm triệu đồng) theo biên lai thu số 0002185 ngày 09/9/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố TN.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng N quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND.TPTN;
- THADS.TPTN
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu Huệ